

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa Khoa học Chính trị

Bộ môn Lý luận Chính trị

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

Tên học phần: **NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA CN MÁC – LÊNIN 2**

Mã học phần: **POL318, POL218**. Số tín chỉ: **03**.

Đào tạo trình độ: **Cao đẳng, Đại học**.

Học phần tiên quyết: **Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin 1**.

2. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần nghiên cứu những quy luật kinh tế của CNTB và những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng XHCN, bao gồm học thuyết của C.Mác về giá trị và giá trị thặng dư, *học thuyết kinh tế của V.I Lênin về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước*. Nội dung ba học thuyết này bao quát những nguyên lý cơ bản nhất của chủ nghĩa Mác-Lênin về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa. Trên cơ sở học thuyết kinh tế về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa cùng với bộ phận lý luận triết học là những cơ sở lý luận tất yếu và trực tiếp của chủ nghĩa xã hội khoa học, đó là bộ phận lý luận nghiên cứu làm sáng tỏ vai trò sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; tính tất yếu và nội dung của cách mạng xã hội chủ nghĩa; quá trình hình thành và phát triển của hình thái kinh tế-xã hội cộng sản chủ nghĩa; quy luật và con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản. Học phần được kết cấu thành 8 chủ đề, những tri thức do học phần cung cấp là cơ sở khoa học để đề ra đường lối cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

3. Mục tiêu

Trang bị cơ sở lý luận cơ bản nhất để từ đó sinh viên có thể tiếp cận được các vấn đề kinh tế và tạo nền tảng hiểu biết sự vận động của các quy luật kinh tế. Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên. Giúp sinh viên hình thành thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo và các vấn đề kinh tế - chính trị - xã hội hiện nay.

4. Kết quả mong đợi

Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể:

a- Nhớ lại được những điều kiện kinh tế - xã hội của CNTB cuối thế kỷ XVIII, đầu thế kỷ XIX và những tiền đề cho sự ra đời CN Mác; lấy ví dụ từ thực tiễn để liên hệ với nội dung lý luận được học; mô tả được các quy luật kinh tế cơ bản và sự vận động của nó trong nền kinh tế; chỉ ra được sự bóc lột của tư bản đối với công nhân.

b- Giải thích được bản chất của phương thức sản xuất TBCN, bản chất của tư bản, nguồn gốc của giá trị, GTTD, các hình thái của tư bản và những biểu hiện của GTTD; mô tả khủng hoảng kinh tế và những tác động của nó.

c- Giải quyết các bài toán kinh tế về lượng giá trị hàng hóa, tiền công, lợi nhuận, địa tô; chứng minh được trong lưu thông không làm tăng thêm giá trị hàng hóa và quan hệ của Cung – Cầu tác động đến giá cả hàng hóa, lợi nhuận.

d- Phân tích sự tác động của quy giá trị trong nền kinh tế, sự vận động của các quy luật kinh tế trong CNTB độc quyền, sứ mệnh lịch sử của GCCN và nội dung cách mạng XHCN; liên hệ thực tiễn ở nước ta hiện nay trong việc vận dụng lý luận của CN Mác – Lênin về những nguyên tắc trong việc giải quyết vấn đề dân tộc và tôn giáo.

e- Đánh giá được những đóng góp và những hạn chế của CNTB đối với sự phát triển của nhân loại; lập luận được dù CNTB ngày nay đã có nhiều sự điều chỉnh để phù hợp và để kéo dài sự tồn tại, nhưng bản chất của nó vẫn không thay đổi.

f- Đề xuất một số biện pháp làm tăng tính cạnh tranh của hàng hóa, rút ngắn thời gian chu chuyển của tư bản để làm tăng tốc độ chu chuyển tư bản; thiết lập quan điểm của mình về dân chủ XHCN, nhà nước XHCN, về xây dựng nền văn hóa XHCN, vấn đề dân tộc và tôn giáo hiện nay ở nước ta.

5. Nội dung

STT	Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	
			LT	TH
1	<p>Chủ đề 1: Học thuyết giá trị</p> <p>1. Điều kiện ra đời, đặc trưng và ưu thế của sản xuất hàng hóa</p> <p>a. Khái niệm sản xuất hàng hóa. b. Điều kiện ra đời của sản xuất hàng hóa. c. Đặc trưng và ưu thế của sản xuất hàng hóa.</p> <p>2. Hàng hóa</p> <p>a. Hàng hoá và hai thuộc tính của hàng hóa. b. Tính chất hai mặt của lao động sản xuất hàng hoá. c. Lượng giá trị của hàng hoá.</p> <p>3. Tiền tệ</p> <p>a. Lịch sử ra đời của tiền tệ. b. chức năng của tiền.</p> <p>4. Quy luật giá trị</p> <p>a. Nội dung, yêu cầu của quy luật giá trị. b. Tác dụng của quy luật giá trị trong kinh tế hàng hóa.</p>	<p>b</p> <p>b, c</p> <p>f</p> <p>a</p> <p>d</p>	8	0
2	<p>Chủ đề 2: Sản xuất giá trị thặng dư</p> <p>1. Sự chuyển hóa của tiền thành tư bản</p> <p>a. Công thức chung của tư bản. b. Mâu thuẫn của công thức chung của tư bản.</p> <p>2. Quá trình sản xuất ra giá trị thặng dư</p> <p>a. Quá trình sản xuất giá trị thặng dư. b. Tư bản bất biến và tư bản khả biến. c. Hai phương pháp bóc lột giá trị thặng dư. d. Sản xuất giá trị thặng dư - qui luật kinh tế tuyệt đối của chủ nghĩa tư bản.</p> <p>3. Tiền công trong chủ nghĩa tư bản</p> <p>a. Bản chất tiền công dưới chủ nghĩa tư bản. b. Hình thức tiền công.</p> <p>4. Tích lũy tư bản</p> <p>a. Thực chất, động cơ của tích lũy tư bản. b. Tích tụ tư bản và tập trung tư bản. c. Cấu tạo hữu cơ của tư bản.</p>	<p>b</p> <p>b,c</p> <p>b,c</p> <p>b,c</p>	5	0
3	<p>Chủ đề 3: Vận động của tư bản và tái sản xuất của tư bản xã hội</p> <p>1. Quá trình lưu thông của tư bản và giá trị thặng dư</p> <p>a. Tuần hoàn và chu chuyển của tư bản. b. Tư bản cố định, tư bản lưu động.</p> <p>2. Tái sản xuất tư bản xã hội và khủng hoảng kinh tế</p> <p>a. Tái sản xuất và tái sản xuất tư bản. b. Điều kiện thực hiện tái sản xuất tư bản xã hội.</p>	<p>b, c, d, f</p>	4	0

	c. Khủng hoảng kinh tế.	b		
4	<p>Chủ đề 4: Các hình thái tư bản và các biểu hiện của giá trị thặng dư</p> <p>1. Chi phí sản xuất tư bản chủ nghĩa, lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận</p> <p>a. Chi phí sản xuất tư bản chủ nghĩa. b. Lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận. c. Các nhân tố ảnh hưởng tới tỷ suất lợi nhuận.</p> <p>2. Lợi nhuận bình quân và giá cả sản xuất</p> <p>a. Cạnh tranh trong nội bộ ngành và sự hình thành giá trị thị trường. b. Cạnh tranh giữa các ngành và sự hình thành lợi nhuận bình quân.</p> <p>3. Sự chuyển hóa của giá trị hàng hóa thành giá cả sản xuất</p> <p>4. Sự phân chia giá trị thặng dư giữa các giai cấp bóc lột trong chủ nghĩa tư bản</p> <p>a. Tư bản thương nghiệp và lợi nhuận thương nghiệp. b. Tư bản cho vay và lợi tức cho vay. c. Công ty cổ phần, thị trường chứng khoán và tư bản giả. d. Địa tô.</p>	b, c bc b b, c	7	0
5	<p>Chủ đề 5: Chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</p> <p>1. Chủ nghĩa tư bản độc quyền</p> <p>a. Nguyên nhân chuyển biến của chủ nghĩa tư bản từ cạnh tranh sang độc quyền. b. Những đặc điểm kinh tế cơ bản của CNTB độc quyền.</p> <p>2. Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</p> <p>a. Nguyên nhân hình thành chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. b. Những biểu hiện chủ yếu của chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</p> <p>3. Vai trò, hạn chế và xu hướng vận động của CNTB</p> <p>a. Vai trò của chủ nghĩa tư bản đối với sự phát triển xã hội. b. Những hạn chế của chủ nghĩa tư bản. c. Xu hướng vận động của chủ nghĩa tư bản.</p>	b, d b, d e	6	0
6	<p>Chủ đề 6: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và cách mạng xã hội chủ nghĩa</p> <p>1. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</p> <p>a. Giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của GCCN. b. Những điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.</p> <p>2. Cách mạng xã hội chủ nghĩa</p> <p>a. Cách mạng xã hội chủ nghĩa và nguyên nhân của nó. b. Mục tiêu, động lực và nội dung của cách mạng XHCN.</p> <p>3. Hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa</p> <p>a. Xu hướng tất yếu của sự xuất hiện hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa. b. Các giai đoạn phát triển của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa.</p>	b, d d a, b	7	0
7	<p>Chủ đề 7: Những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng XHCN</p> <p>1. Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và Nhà</p>		6	0

	<p>nước xã hội chủ nghĩa</p> <p>a. Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.</p> <p>b. Xây dựng nhà nước xã hội chủ nghĩa.</p> <p>2. Xây dựng nền văn hóa xã hội chủ nghĩa</p> <p>a. Khái niệm nền văn hóa xã hội chủ nghĩa.</p> <p>b. Tính tất yếu của việc xây dựng nền văn hóa XHCN.</p> <p>c. Nội dung và phương thức xây dựng nền văn hóa XHCN</p> <p>3. Giải quyết vấn đề dân tộc và tôn giáo</p> <p>a. Vấn đề dân tộc và những nguyên tắc cơ bản. của chủ nghĩa Mác - Lênin vấn đề dân tộc.</p> <p>b. Vấn đề tôn giáo và những nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin vấn đề tôn giáo.</p>	<p>b</p> <p>b, f</p> <p>b, f</p>		
8	<p>Chủ đề 8: Chủ nghĩa xã hội hiện thực và triển vọng</p> <p>1. Chủ nghĩa xã hội hiện thực</p> <p>a. Cách mạng Tháng 10 Nga và mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực đầu tiên trên thế giới.</p> <p>b. Sự ra đời của hệ thống XHCN và thành tựu của nó.</p> <p>2. Triển vọng của chủ nghĩa xã hội</p> <p>a. Chủ nghĩa tư bản - không phải là tương lai của xã hội loài người.</p> <p>b. Chủ nghĩa xã hội - tương lai của xã hội loài người.</p>	<p>a, b</p> <p>b</p>	2	0

6. Tài liệu dạy và học

TT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm XB	Nhà XB	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Học	Tham khảo
1	Bộ GD và ĐT	Giáo trình môn Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin	2016	Chính trị quốc gia	Thư viện	X	
2	Bộ GD và ĐT	Giáo trình môn kinh tế chính trị Mác - Lênin	2006	Chính trị quốc gia	Thư viện		X
3	Bộ GD và ĐT	Giáo trình môn chủ nghĩa xã hội khoa học	2006	Chính trị quốc gia	Thư viện		X
4	Tô Thị Hiền Vinh, Trần Thị Lệ Hằng, Đỗ Văn Đạo, Phạm Quang Huy,	Bài giảng Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 2	2016 (Cập nhật, bổ sung)	- Thư viện số ĐHNT; - Trang Web Khoa Khoa học Chính trị/Bộ môn lý luận chính trị/Tài liệu học tập.		X	

7. Đánh giá kết quả học tập

TT	Điểm đánh giá	Nhằm đạt KQHT	Trọng số (%)
1	Điểm chuyên cần, thái độ tham gia học trên lớp: <i>lên lớp đầy đủ, chuẩn bị bài tốt, tích cực thảo luận...</i>	b	5
2	Điểm đánh giá tự nghiên cứu: <i>Soạn bài đầy đủ những nội dung tự nghiên cứu; trả lời các câu hỏi thảo luận được giao trong học kỳ</i>	b, c	10

3	Hoạt động nhóm: Chuẩn bị nội dung được giao, thuyết trình, trả lời câu hỏi chất vấn.	d, f	15
4	Kiểm tra giữa kỳ	b, c, d, e, f	10
5	Kiểm tra đánh giá cuối kỳ	b, c, d, e, f	10
6	Thi kết thúc học phần: Vấn đáp(Không sử dụng tài liệu)	b, c, d, e, f	50

NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN